TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **1247**/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân phú, ngày 19 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ

Căn cứ vào Điều 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118, 119 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1064/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thỏa thuận về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Vũ Xuân A, sinh năm: 1971

Địa chỉ: B0205 Chung cư X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1983

Địa chỉ: B0205 Chung cư X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ con chung: Ông Vũ Xuân A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Vũ Ngọc N, sinh ngày 25/02/2006. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà B do ông A không yêu cầu.

[2] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là:* 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông Vũ Xuân A và bà Nguyễn Thị B chịu, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông A, bà B đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000257 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ con chung: Ông Vũ Xuân A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Vũ Ngọc N, sinh ngày 25/02/2006. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà B do ông A không yêu cầu.

+ Bà B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc người

không trực tiếp nuôi con thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Khi cần thiết, ông A có quyền yêu cầu bà Nở cấp dưỡng nuôi con chung.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông ông Vũ Xuân A và bà Nguyễn Thị B chịu, được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông A, bà B đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000257 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Vi)

THẨM PHÁN

Tô Thị Ngọc Phượng